

CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM ĐỊA LÝ

Câu 1. Tư liệu sản xuất không thể thay thế được của ngành nông nghiệp là:

- A. Đất đai
- B. Khí hậu
- C. Nước
- D. Sinh vật

Câu 2. Nước ta có thể trồng từ 2 đến 3 vụ lúa và rau trong một năm là nhờ:

- A. Có nhiều diện tích đất phù sa.
- B. Có khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa.
- C. Có mạng lưới sông ngòi, ao, hồ dày đặc.
- D. Có nguồn sinh vật phong phú.

Câu 3. Khu vực có diện tích đất phù sa lớn nhất nước ta là:

- A. Các vùng trung du và miền núi.
- B. Vùng Đồng bằng sông Hồng.
- C. Vùng Đồng bằng sông Cửu Long.
- D. Các đồng bằng ở duyên hải Miền Trung.

Câu 4. Hạn chế của tài nguyên nước ở nước ta là:

- A. Chủ yếu là nước trên mặt, nguồn nước ngầm không có.
- B. Phân bố không đều giữa các vùng lãnh thổ.
- C. Phân bố không đều trong năm gây lũ lụt và hạn hán.
- D. Khó khai thác để phục vụ nông nghiệp vì hệ thống đê ven sông.

Câu 5. Thủy lợi là biện pháp hàng đầu trong thâm canh nông nghiệp ở nước ta vì:

- A. Nông nghiệp nước ta mang tính chất mùa vụ.
- B. Nguồn nước phân bố không đồng đều trong năm.
- C. Nông nghiệp nước ta chủ yếu là trồng lúa.
- D. Tài nguyên nước của nước ta hạn chế, không đủ cho sản xuất.

Câu 6. Nền nông nghiệp nước ta mang tính mùa vụ vì:

- A. Tài nguyên đất nước ta phong phú, có cả đất phù sa lẫn đất feralit.
- B. Nước ta có thể trồng được các loại cây nhiệt đới đến cây cận nhiệt và ôn đới.
- C. Khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa có sự phân hóa theo mùa.
- D. Lượng mưa phân bố không đều trong năm.

Câu 7. Tài nguyên sinh vật có ảnh hưởng lớn đến nông nghiệp vì:

- A. Cây trồng và vật nuôi là đối tượng hoạt động của nông nghiệp.
- B. Sinh vật là tư liệu sản xuất không thể thay thế được của nông nghiệp.
- C. Đây là nguồn cung cấp hữu cơ để tăng độ phì cho đất.
- D. Thực vật là nguồn thức ăn quan trọng phục vụ chăn nuôi.

Câu 8. Thuận lợi của khí hậu mang tính nhiệt đới ẩm nước ta là:

- A. Lượng mưa phân bố không đều trong năm gây lũ lụt và hạn hán.
- B. Tạo ra sự phân hóa đa dạng giữa các vùng miền của đất nước.
- C. Nguồn nhiệt ẩm dồi dào làm cho sâu, dịch bệnh phát triển.
- D. Tình trạng khô hạn thường xuyên diễn ra vào các mùa khô nóng.

Câu 9. Mở rộng thị trường có ảnh hưởng như thế nào đến phát triển và phân bố nông nghiệp:

- A. Thúc đẩy sản xuất, đa dạng hóa sản phẩm nông nghiệp.

CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM ĐỊA LÝ

- B. Thu hẹp sản xuất, chuyên môn hóa sản phẩm nông nghiệp
- C. Tăng khả năng cạnh tranh của sản phẩm nông nghiệp.
- D. Khuyến khích nông dân tăng gia sản xuất nông nghiệp.

Câu 10. Tài nguyên nào được xem là tư liệu sản xuất không thể thay thế được của ngành nông nghiệp?

- A. Đất trồng
- B. Khí hậu
- C. Nguồn nước
- D. Sinh vật

Câu 11. Nhân tố tự nhiên nào có vai trò quan trọng nhất trong ngành nông nghiệp?

- A. Đất trồng
- B. Khí hậu
- C. Nguồn nước
- D. Sinh vật

Câu 12. Hai nhóm đất chiếm diện tích lớn nhất ở nước ta là

- A. đất phù sa, đất feralit
- B. đất mặn, đất mùn núi cao
- C. đất badan, đất cát ven biển
- D. đất mùn thô, đất xám phù sa cổ

Câu 13. Tài nguyên đất của nước ta có đặc điểm nào sau đây?

- A. Đất phù sa và đất feralit chiếm diện tích lớn nhất
- B. Đất cát ven biển và đất mặn chiếm diện tích lớn nhất
- C. Đất phù sa và đất feralit chiếm diện tích nhỏ nhất
- D. Đất cát ven biển và đất mặn chiếm diện tích nhỏ nhất

Câu 14. Ở nước ta đất feralit thích hợp nhất để trồng

- A. cây công nghiệp lâu năm
- B. cây rau đậu
- C. hoa màu
- D. cây lương thực

Câu 15. Ở nước ta đất phù sa thích hợp nhất để trồng

- A. cây công nghiệp lâu năm
- B. cây ăn quả
- C. cây lúa nước
- D. cây công nghiệp hàng năm

Câu 16. Đất phù sa ở nước ta phân bố tập trung ở các vùng

- A. đồi trung du
- B. bán bình nguyên
- C. đồng bằng
- D. sơn nguyên đá vôi

Câu 17. Đất feralit ở nước ta phân bố tập trung ở các vùng

- A. đồng bằng
- B. trung du, miền núi

CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM ĐỊA LÝ

- C. ven biển
- D. bán bình nguyên

Câu 18. Nước ta trồng nhiều loại cây có nguồn gốc nhiệt đới, cận nhiệt và ôn đới và do

- A. gió mùa hoạt động mạnh
- B. khí hậu phân hóa đa dạng
- C. nguồn nhiệt, ẩm dồi dào
- D. mùa khô kéo dài sâu sắc

Câu 19. Khí hậu phân hóa đa dạng giúp ngành nông nghiệp nước ta

- A. phát triển độc canh cây lúa nước
- B. phát triển được tất cả các loại cây của đới lạnh
- C. chỉ phát triển được những loại cây nhiệt đới
- D. phát triển các loại cây miền cận nhiệt, ôn đới và nhiệt đới

Câu 20. Thế mạnh nổi bật về lao động của nước ta là

- A. nhiều kinh nghiệm sản xuất
- B. trình độ khoa học - kỹ thuật cao
- C. lao động có chuyên môn cao
- D. dễ thích ứng với cơ chế thị trường

Câu 21. Điều không phải đặc điểm của nguồn lao động nước ta?

- A. Nhiều kinh nghiệm trong sản xuất
- B. Động và tăng nhanh
- C. Cần cù, chịu khó và sáng tạo
- D. Trình độ khoa học - kỹ thuật cao

Câu 22. Khó khăn nào của thị trường ảnh hưởng xấu đến sản xuất nông nghiệp nước ta?

- A. Nhu cầu về nông sản ngày càng tăng
- B. Thị trường ngày càng được mở rộng
- C. Sự bất ổn của thị trường xuất khẩu
- D. Mở rộng buôn bán với nhiều nước

Câu 23. Điều không phải khó khăn của thị trường đối với ngành nông nghiệp nước ta?

- A. Sự bất ổn của thị trường xuất khẩu
- B. Sức mua của thị trường trong nước hạn chế
- C. Yêu cầu về chất lượng sản phẩm của thị trường quốc tế
- D. Nhu cầu của thị trường ngày càng tăng

Câu 24. Sông ngòi nước ta thường gây khó khăn gì cho hoạt động sản xuất nông nghiệp ở vùng đồng bằng?

- A. Lũ lụt
- B. Sương muối
- C. Rét hại
- D. Sạt lở đất

Câu 25. Đặc điểm nào của sông ngòi là nguyên nhân gây ra tình trạng thiếu nước vào mùa khô cho sản xuất nông nghiệp?

- A. Sông ngòi nhiều nước
- B. Chủ yếu là sông ngắn và dốc

CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM ĐỊA LÝ

- C. Chủ yếu bắt nguồn từ bên ngoài lãnh thổ
- D. Chế độ nước phụ thuộc vào mùa của khí hậu

Câu 26. Biện pháp quan trọng hàng đầu nhằm đảm bảo nguồn nước tưới cho vùng chuyên canh cây công nghiệp ở nước ta là

- A. Xây dựng hệ thống đê điều
- B. Phát triển hệ thống thủy lợi, hồ chứa
- C. Trồng rừng
- D. Trồng các giống cây chịu hạn, ưa đất khô

Câu 27. Vai trò quan trọng của việc phát triển hệ thống thủy lợi, hồ chứa trong nông nghiệp là

- A. đảm bảo nguồn nước tưới cho các hoạt động sản xuất
- B. nâng cao năng suất của sản phẩm
- C. tạo ra các vùng chuyên canh trong nông nghiệp
- D. phát triển cơ cấu cây trồng đa dạng

Câu 28. Ý nào sau đây không phải là nhân tố kinh tế - xã hội tác động đến sự phát triển và phân bố nông nghiệp của nước ta

- A. Dân cư và lao động
- B. Thị trường trong và ngoài nước
- C. Cơ sở vật chất - kĩ thuật
- D. Đất badan và phù sa châu thổ

Câu 29. Ý nào sau đây không phải là nhân tố tự nhiên tác động đến sự phát triển và phân bố nông nghiệp của nước ta?

- A. Sông ngòi
- B. Sinh vật
- C. Lao động
- D. Khí hậu

Câu 30. Ý nào sau đây không phải là thế mạnh nổi bật của lao động nông thôn ở nước ta

- A. nhiều kinh nghiệm
- B. phẩm chất cần cù
- C. số lượng đông
- D. trình độ cao

Câu 31. Thế mạnh nổi bật của lao động nông thôn nước ta là

- A. trình độ khoa học - kĩ thuật cao
- B. cần cù, chịu khó và có nhiều kinh nghiệm
- C. có sức khỏe tốt
- D. tập trung nhiều ở khu vực thành thị

Câu 32. Điều không phải là tác động tích cực của công nghiệp chế biến đến hoạt động sản xuất nông nghiệp nước ta?

- A. Ổn định và phát triển các vùng chuyên canh
- B. Nâng cao hiệu quả sản xuất
- C. Tăng sức cạnh tranh hàng nông sản
- D. Thay đổi cơ cấu mùa vụ

CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM ĐỊA LÝ

Câu 33. Ngành công nghiệp chế biến có vai trò gì đối với sự phát triển và phân bố nông nghiệp của nước ta?

- A. Tăng sức cạnh tranh hàng nông sản
- B. Thay đổi cơ cấu mùa vụ
- C. Làm giảm hiệu quả sản xuất
- D. Thu hẹp các vùng chuyên canh

Câu 34. Điều không phải là vai trò của tài nguyên nước đối với sản xuất nông nghiệp nước ta

- A. Cung cấp nước tưới cho sản xuất nông nghiệp
- B. Môi trường để nuôi trồng thủy sản nước ngọt, nước lợ
- C. Cơ sở để đa dạng hóa cơ cấu cây trồng
- D. Thau chua rửa mặn, mở rộng diện tích đất nông nghiệp

Câu 35. Đặc điểm nào của tài nguyên nước có tác động tích cực đến sự phát triển và phân bố ngành nông nghiệp?

- A. Sông ngòi nhiều nước, giàu phù sa
- B. Chế độ nước theo mùa
- C. Chủ yếu là sông nhỏ, ngắn và dốc
- D. Tài nguyên nước đang ngày càng bị ô nhiễm

Câu 36. Vùng nông nghiệp nào sau đây của nước ta chịu thiệt hại nặng nề nhất do bão gây ra

- A. Bắc Trung Bộ
- B. Đồng bằng sông Cửu Long
- C. Tây Nguyên
- D. Đông Nam Bộ

Câu 37. Vùng nông nghiệp nào sau đây của nước ta thường xuyên chịu ảnh hưởng của tình trạng rét đậm, rét hại?

- A. Đông Nam Bộ
- B. Tây Nguyên
- C. Trung du và miền núi Bắc Bộ
- D. Bắc Trung Bộ

Câu 38. Điều kiện kinh tế - xã hội nào đóng vai trò chính thúc đẩy quá trình chuyên môn hóa và thâm canh nông nghiệp ở nước ta?

- A. Chính sách phát triển nông nghiệp
- B. Dân cư - lao động
- C. Thị trường tiêu thụ
- D. Cơ sở vật chất - kỹ thuật

CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM ĐỊA LÝ

ĐÁP ÁN TRẮC NGHIỆM ĐỊA 9 BÀI 7 : CÁC NHÂN TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN SỰ PHÁT TRIỂN VÀ PHÂN BỐ NÔNG NGHIỆP

Câu	Đáp án	Câu	Đáp án
Câu 1	A	Câu 20	A
Câu 2	B	Câu 21	D
Câu 3	C	Câu 22	C
Câu 4	C	Câu 23	D
Câu 5	B	Câu 24	A
Câu 6	C	Câu 25	D
Câu 7	A	Câu 26	B
Câu 8	B	Câu 27	A
Câu 9	A	Câu 28	D
Câu 10	A	Câu 29	C
Câu 11	A	Câu 30	D
Câu 12	A	Câu 31	B
Câu 13	A	Câu 32	D
Câu 14	A	Câu 33	A
Câu 15	C	Câu 34	C
Câu 16	C	Câu 35	A
Câu 17	B	Câu 36	A
Câu 18	B	Câu 37	C
Câu 19	D	Câu 38	C